

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung ("Công ty") trình bày báo cáo này cùng với báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Bùi Ngọc Hạnh	Chủ tịch
Ông Huỳnh Văn Dũng	Ủy viên
Bà Nguyễn Thị Phước	Ủy viên
Ông Nguyễn Thành Nam	Ủy viên
Ông Nguyễn Bích Đạt	Ủy viên

Ban Giám đốc

Ông Huỳnh Văn Dũng	Tổng Giám đốc
Ông Võ Thành Điền	Giám đốc kinh doanh
Ông Vũ Tuấn Anh	Giám đốc tài chính
Ông Đặng Sanh Định	Giám đốc chi nhánh Phú Yên
Ông Nguyễn Hoàng Long	Giám đốc chi nhánh Quy Nhơn

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính cho năm tài chính tài chính kết thúc ngày 31/12/2016, phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm tài chính. Trong việc lập các báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Tuân thủ Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Thiết lập và thực hiện kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận; và
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.



Huỳnh Văn Dũng
Tổng Giám đốc

Đắk Lắk, ngày 24 tháng 02 năm 2017



anviet
Certified Public Accountants

Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

Tầng 12, tòa nhà 167 Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

W www.anvietcpa.com
E anviet@anvietcpa.com

T (84-4) 6278 2904
F (84-4) 6278 2905

Số: 12/2017/BCKT-AVI-TC1

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông
Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung (gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 24/02/2017 và được trình bày từ trang số 05 đến trang số 37 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Trung tại ngày 31/12/2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến thuyết minh số 38 trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính trong đó mô tả sự không chắc chắn của việc liệu Công ty có được miễn khoản phạt chậm nộp thuế tiêu thụ đặc biệt của các năm 2011 và 2012 theo công văn số 2326/UBND-TH ngày 26/07/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (trong giai đoạn trụ sở chính Công ty đặt tại khu công nghiệp Phú Tài - TP. Quy Nhơn - Tỉnh Bình Định) với số tiền 13.462.481.467 đồng hay không. Áp dụng nguyên tắc thận trọng của kế toán trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính năm 2015, Công ty đã thực hiện lập dự phòng với tỷ lệ 100% cho nghĩa vụ nợ phải trả chưa chắc chắn trong tương lai với số tiền 13.462.481.467 đồng. Hiện tại, các hồ sơ xin miễn khoản phạt chậm nộp thuế này đã được Văn phòng Chính phủ giao cho Bộ Tài chính làm rõ các nguyên nhân để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Công ty đang đợi quyết định cuối cùng của Thủ tướng Chính phủ về số tiền chậm nộp thuế tiêu thụ đặc biệt nêu trên. Việc trích lập chi phí dự phòng nợ phải trả này không ảnh hưởng đến nghĩa vụ thuế hiện tại của Công ty. Đến ngày 31/12/2016 trong khi chờ ý kiến của Thủ tướng, Công ty đã thực hiện nộp một phần theo yêu cầu của Cục thuế tỉnh Đắk Lắk với tổng số tiền là 2.523.590.184 đồng.



Vũ Đình Minh

Phó Tổng giám đốc

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số 0034-2015-055-1

Ngô Việt Thanh

Kiểm toán viên

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số 1687-2015-055-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2017

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mẫu số B 01 - DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		189.044.754.567	179.887.729.716
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		2.654.806.247	14.424.044.616
1. Tiền	111	5	2.654.806.247	14.424.044.616
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		67.908.411.476	50.659.614.139
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	42.400.500.741	47.263.608.384
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		15.241.500.204	2.501.476.944
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	7	11.291.010.785	3.214.664.860
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	8	(1.024.711.086)	(2.328.632.235)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		110.832	8.496.186
IV. Hàng tồn kho	140		111.976.778.629	114.024.978.174
1. Hàng tồn kho	141	9	111.976.778.629	114.024.978.174
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		6.504.758.215	779.092.787
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10	6.493.243.647	770.489.454
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		11.514.568	8.603.333
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		457.602.766.112	525.712.526.884
II. Tài sản cố định	220		393.035.398.701	471.348.360.596
1. Tài sản cố định hữu hình	221	11	392.305.730.918	470.471.692.813
- Nguyên giá	222		1.132.651.965.702	1.121.682.734.623
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(740.346.234.784)	(651.211.041.810)
2. Tài sản cố định vô hình	227	12	729.667.783	876.667.783
- Nguyên giá	228		1.406.656.962	1.406.656.962
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(676.989.179)	(529.989.179)
III. Bất động sản đầu tư	230	13	8.299.337.114	3.642.337.435
- Nguyên giá	231		9.179.007.071	4.295.311.551
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(879.669.957)	(652.974.116)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		1.266.027.534	277.260.000
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		1.266.027.534	277.260.000
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		975.860.000	975.860.000
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		975.860.000	975.860.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		54.026.142.763	49.468.708.853
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	10	50.372.703.105	45.381.591.650
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	19	3.653.439.658	4.087.117.203
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		646.647.520.679	705.600.256.600

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

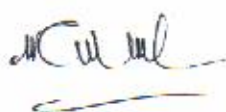
Mẫu số B 01 - DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		201.085.901.334	297.059.360.258
I. Nợ ngắn hạn	310		180.602.754.951	236.359.584.592
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	31.476.944.114	45.854.439.862
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		543.753.448	958.311.498
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	15	66.843.774.347	62.155.482.594
4. Phải trả người lao động	314		12.609.898.071	12.655.171.472
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	5.176.720.010	5.680.368.984
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	18	12.571.659.964	12.102.749.130
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	16	51.441.259.682	95.378.451.965
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	20	(61.254.685)	1.574.609.087
II. Nợ dài hạn	330		20.483.146.383	60.699.775.666
1. Phải trả dài hạn khác	337		2.253.000.000	1.475.000.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	16	-	40.649.256.200
3. Dự phòng phải trả dài hạn	342	21	18.230.146.383	18.575.519.466
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		445.561.619.345	408.540.896.342
I. Vốn chủ sở hữu	410	22	445.561.619.345	408.540.896.342
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		298.466.480.000	298.466.480.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		298.466.480.000	298.466.480.000
2. Vốn khác của chủ sở hữu	414		12.234.693	12.234.693
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		40.726.992.884	29.560.288.439
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		106.355.911.768	80.501.893.210
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		2.678.751.646	739.718.604
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		103.677.160.122	79.762.174.606
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		646.647.520.679	705.600.256.600

Đã Lỗi, ngày 24 tháng 02 năm 2017

Người lập



Nguyễn Thành Nguyên

Kế toán trưởng



Vũ Tuấn Anh

Tăng Giám đốc



Huỳnh Văn Dũng

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

MẪU SỐ B 02- DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2016	Năm 2015
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	25	821.540.375.454	757.680.094.268
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	25	1.133.942.729	531.982.965
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		820.406.432.725	757.148.111.303
4. Giá vốn hàng bán	11	26	615.023.499.472	573.346.490.594
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		205.382.933.253	183.801.620.709
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	27	389.018.995	188.650.585
7. Chi phí tài chính	22	28	5.622.718.220	13.188.901.584
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		5.622.596.875	12.676.478.371
8. Chi phí bán hàng	25	29	35.013.926.093	22.685.769.232
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	29	59.507.370.295	47.739.188.220
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		105.627.937.640	100.376.412.258
11. Thu nhập khác	31	31	31.583.364.274	20.391.907.667
12. Chi phí khác	32	32	6.666.321.822	17.737.490.133
13. Lợi nhuận khác	40		24.917.042.452	2.654.417.534
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		130.544.980.092	103.030.829.792
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	33	26.434.142.425	26.080.077.474
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	34	433.677.545	(2.811.422.288)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		103.677.160.122	79.762.174.606
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	23	2.485	2.039
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		2.485	2.039

Đắk Lắk, ngày 24 tháng 02 năm 2017

Người lập



Nguyễn Thành Nguyên

Kế toán trưởng



Vũ Tuấn Anh



Tổng Giám đốc



Huỳnh Văn Dũng

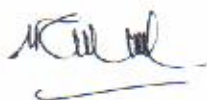
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016

MẪU SỐ B 03 - DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2016	Năm 2015
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	130.544.980.092	103.030.829.792
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	91.074.827.255	88.789.613.404
- Các khoản dự phòng	03	1.010.912.112	27.552.501
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(573.598.128)	(208.338.133)
- Chi phí lãi vay	06	5.622.596.875	12.676.478.371
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	13.462.481.467
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	227.679.718.206	217.778.617.402
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(15.947.787.423)	1.602.986.434
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	2.505.357.872	(7.474.335.489)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	810.730.602	4.472.657.051
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(10.713.865.648)	1.946.254.117
- Tiền lãi vay đã trả	14	(6.331.008.682)	(12.286.357.135)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(26.086.860.813)	(25.890.867.378)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	1.349.607.618	239.650.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(24.524.871.935)	(17.220.363.519)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	148.741.019.797	163.168.241.483
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(29.578.615.649)	(22.092.621.561)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	218.181.818	180.000.000
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	389.018.995	186.097.058
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(28.971.414.836)	(21.726.524.503)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	588.250.466.401	578.040.264.927
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(672.836.914.884)	(669.436.926.473)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(46.952.394.847)	(42.775.784.793)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(131.538.843.330)	(134.172.446.339)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(11.769.238.369)	7.269.270.641
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	14.424.044.616	7.154.773.975
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	2.654.806.247	14.424.044.616

Người lập



Nguyễn Thành Nguyên

Kế toán trưởng



Vũ Tuấn Anh



Đã kiểm tra ngày 24 tháng 02 năm 2017

Tổng Giám đốc

Huỳnh Văn Dũng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

*** Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty về nhiệm vụ của Hội đồng quản trị trong việc báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị trình bày báo cáo cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình

Năm 2016 hoạt động SXKD của Công ty có một số yếu tố thuận lợi giúp đạt và vượt kế hoạch lợi nhuận, đó là: Tỷ giá và lãi suất ngân hàng ổn định, giá nguyên nhiên vật liệu giảm ổn định; Sản lượng tiêu thụ đạt cao hơn kế hoạch. Việc gia công sản xuất Nước ngọt Pepsi và các sản phẩm Bia chai Quy Nhơn, Lowen, Bia hơi để khai thác công suất máy móc thiết bị và các dịch vụ kho hàng, sản phẩm Nước tinh khiết cũng góp phần tạo việc làm, thu nhập cho người lao động và lợi nhuận cho Công ty. Đây là sự cố gắng lớn của tập thể Ban điều hành và người lao động Công ty.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2016

1. Các Nghị quyết, Quyết định đã ban hành:

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện 3 phiên họp trực tiếp và 07 lần họp bằng hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, ban hành 10 Nghị quyết và 28 Quyết định để chỉ đạo hoạt động của Công ty liên quan đến công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016; bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty. Công tác tổ chức phê duyệt bổ nhiệm người quản lý, nhân sự Công ty; Ban hành Quy chế quản lý tài chính Công ty (sửa đổi) phê duyệt phương án hỗ trợ người lao động về hưu trước tuổi hoặc chờ hưu 2016 - 2017 ; Định mức tiêu hao nguyên vật liệu; Thực hiện dự án đầu tư “Hạng mục dây chuyền chiết lon, chuyển đổi cơ cấu sản phẩm, thuộc dự án đầu tư mở rộng nâng công suất thiết kế Nhà máy Bia Sài Gòn-DakLak lên 70 triệu lít/năm”, triển khai phương án đầu tư “Hệ thống nhà nấu sản xuất bia tự doanh tại Nhà máy Bia Sài Gòn-Phú Yên”,...

2. Công tác thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015:

- Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt làm đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.
- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2015 với tỉ lệ 18% cho cổ đông Công ty theo Nghị quyết Đại hội cổ đông đã thông qua.

3. Công tác giám sát Ban điều hành của Hội đồng quản trị:

Việc giám sát hoạt động đối với Ban điều hành Công ty đã được Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định của Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Tổng giám đốc và Ban điều hành trong quá trình thực hiện kế hoạch của Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông đề ra. Kết quả kinh doanh của năm 2016 vừa qua là

những con số ấn tượng, trong đó phải kể đến là trả hết gốc và lãi vốn đầu tư dài hạn tại Quy Nhơn và DakLak, nguồn khấu hao năm 2017 dùng thanh toán chủ yếu cho dự án dây chuyền lon 33.000lon/h.

Và rất vui mừng là Công ty là một thể thống nhất đoàn kết, Ban điều hành luôn chủ động sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của mình.

III. Kết quả quản lý và chỉ đạo của Hội đồng quản trị

1. Công tác điều hành và chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2016:

Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 đã được Đại hội cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị luôn theo dõi tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời giám sát và chỉ đạo Ban điều hành phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 2016 như sau:

TT	Chỉ tiêu	DVT	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	%TH/ KH 2016	%TH/ TH 2015
1	Sản lượng tiêu thụ	Tr.lít	148.3	152.8	166.5	108.9	112.3
2	Tổng doanh thu	Tỷ đ	1,244.3	1,364.6	1,521.2	111.5	122.3
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	103.0	76.0	130.5	171.8	126.7
4	Nộp ngân sách	Tỷ đ	557.1	689.2	758.8	110.1	136.2
5	Chia cổ tức	%	18	15	25	166,67	138,89

2. Công tác tổ chức bộ máy và ban hành các quy chế quản lý nội bộ:

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty tiếp tục rà soát, kiện toàn cơ cấu bộ máy tổ chức, điều hành quản lý và tinh gọn lao động trong toàn Công ty.

Với việc ban hành Quy chế quản lý tài chính (sửa đổi), của Hội đồng quản trị đã góp phần hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ áp dụng trong toàn Công ty.

3. Công tác đầu tư:

Thực hiện đúng với kế hoạch đầu tư đã phê duyệt và thông qua trong đó có việc mua sắm trang thiết bị theo yêu cầu của SABECO, triển khai phương án đầu tư hệ thống Nhà nấu sản xuất bia tươi đang phát triển tốt tại Chi nhánh Phú Yên và đặc biệt trong năm đã được SABECO chấp thuận dự án đầu tư dây chuyền chiết lon và đã triển khai kịp thời đáp ứng nhu cầu ngày càng gia tăng bia lon tại các tỉnh Tây Nguyên.

IV. Kế hoạch công tác trong năm 2017

Bước sang năm 2017 kinh tế toàn cầu nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng dự báo sẽ tiếp tục các động lực tăng trưởng đã tích lũy từ năm trước nhưng thực tế vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro có thể ảnh hưởng đến nền kinh tế nói chung và kết quả SXKD của Công ty. Với thuế tiêu thụ đặc biệt và chính sách của Nhà nước về rượu bia có thay đổi, Hội đồng quản trị đã nhận thấy những thách thức nhưng đồng thời cũng là cơ hội để phát triển và đã định hướng chỉ đạo hoạt động của Công ty cụ thể như sau:

- Về công tác quản trị sản xuất kinh doanh: Tiếp tục rà soát tiết giảm chi phí trong tất cả các khâu. Chuẩn bị các giải pháp để ứng phó với việc thiếu điện, thiếu nước, nước nhiễm mặn do khô hạn, kiến nghị các cơ quan quản lý nhà nước có cơ chế hỗ trợ cho doanh nghiệp về đất đai, thuế.... Tập trung nguồn lực đẩy mạnh công

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc: Phân phối lợi nhuận 2016 và kế hoạch năm 2017

* Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Trung họp ngày 23/04/2016 về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐQT ngày 17/03/2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2016:

Đồng

DVT:

STT	Chi tiêu	Kế hoạch ĐHCĐ	Thực hiện	Ghi Chú
1	Lợi nhuận trước thuế	76.000.000.000	130.544.980.092	
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp		26.867.819.970	
	- Thuế TNDN hiện hành	15.400.000.000	26.434.142.425	
	- Thuế TNDN hoãn lại		433.677.545	
3	Lợi nhuận sau thuế	60.600.000.000	103.677.160.122	
4	Quỹ Đầu tư phát triển (14%)	8.484.000.000	10.367.716.012	Đề nghị giảm 4%, còn 10%
5	Quỹ khen thưởng, Phúc lợi (16%)	9.696.000.000	14.514.802.417	Đề nghị giảm 2%, còn 14%
	+ Quỹ khen thưởng (75%)	7.272.000.000	10.886.101.813	
	+ Quỹ Phúc lợi (25%)	2.424.000.000	3.628.700.604	
6	Thưởng 30% Lợi nhuận vượt kế hoạch sau thuế theo Nghị quyết Đại hội cổ đông		6.461.574.018	Đề nghị giảm 15%, còn 15%
7	Quỹ chia cổ tức	42.420.000.000	72.333.067.674	
	+ Từ Lợi nhuận năm 2015 chưa phân phối	2.678.751.646	2.678.751.646	
	+ Từ Lợi nhuận năm 2016	45.098.751.646	75.011.819.321	
8	Chia cổ tức	44.769.972.000	74.616.620.000	
9	Tỷ lệ cổ tức	15,0%	25,0%	
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	328.779.646	395.199.321	



TP. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc: Phân phối lợi nhuận 2016 và kế hoạch năm 2017

*** Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Trung họp ngày 23/04/2016 về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HDQT ngày 17/03/2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bia Sài Gòn-Miền Trung;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2016:

ĐVT:

Đồng

STT	Chi tiêu	Kế hoạch ĐHCĐ	Thực hiện	Ghi Chú
1	Lợi nhuận trước thuế	76.000.000.000	130.544.980.092	
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp		26.867.819.970	
	- Thuế TNDN hiện hành	15.400.000.000	26.434.142.425	
	- Thuế TNDN hoãn lại		433.677.545	
3	Lợi nhuận sau thuế	60.600.000.000	103.677.160.122	
4	Quỹ Đầu tư phát triển (14%)	8.484.000.000	10.367.716.012	Đề nghị giảm 4%, còn 10%
5	Quỹ khen thưởng, Phúc lợi (16%)	9.696.000.000	14.514.802.417	Đề nghị giảm 2%, còn 14%
	+ Quỹ khen thưởng (75%)	7.272.000.000	10.886.101.813	
	+ Quỹ Phúc lợi (25%)	2.424.000.000	3.628.700.604	
6	Thưởng 30% Lợi nhuận vượt kế hoạch sau thuế theo Nghị quyết Đại hội cổ đông		6.461.574.018	Đề nghị giảm 15%, còn 15%
7	Quỹ chia cổ tức	42.420.000.000	72.333.067.674	
	+ Từ Lợi nhuận năm 2015 chưa phân phối	2.678.751.646	2.678.751.646	
	+ Từ Lợi nhuận năm 2016	45.098.751.646	75.011.819.321	
8	Chia cổ tức	44.769.972.000	74.616.620.000	
9	Tỷ lệ cổ tức	15,0%	25,0%	
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	328.779.646	395.199.321	



TP. Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT (Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017)

*** Kinh trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung;

- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán của Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung.

Ban kiểm soát xin trình báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả thẩm định Báo cáo tài chính, đánh giá hoạt động quản trị và điều hành của Công ty trong năm tài chính 2016 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2016:

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban kiểm soát Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung; Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 tiến hành một cách chủ động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, trong năm 2016 Ban kiểm soát tiến hành họp chính thức 03 lần và thực hiện một số công việc chính như sau:

- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số cuộc họp định kỳ của Ban điều hành nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động để có những thông tin chính xác về tình hình SXKD của Công ty;
- Tham gia cùng Hội đồng quản trị và Ban điều hành rà soát công tác xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty và các Chi nhánh;
- Thực hiện kiểm soát định kỳ: Kiểm tra các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh 7 tháng đầu năm 2016 tại Chi nhánh Phú Yên, 10 tháng đầu năm 2016 tại Chi nhánh Quy Nhơn và đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2016 của Công ty; Xem xét các Báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng, 9 tháng và cả năm của Công ty và các Chi nhánh Công ty.
- Thực hiện kiểm soát thường xuyên: Thông qua các báo cáo của Ban điều hành, nghị quyết Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã tham gia góp ý kiến, kiến nghị cùng với Hội đồng quản trị, Ban điều hành góp phần thúc đẩy các mặt hoạt động SXKD của Công ty đạt hiệu quả cao trong năm 2016.

II. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2016:

- Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung được lập vào ngày 24/02/2017, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính niên độ 2016; Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài

chính 2016 đã được Công ty TNHH Kiểm toán An Việt kiểm toán (Báo cáo kiểm toán độc lập số:12/2017/BCKT-AVI-TCI ngày 24/02/2017 đính kèm).

- Báo cáo tài chính năm 2016 được lập đầy đủ mẫu biểu theo quy định, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập trình bày báo cáo tài chính, đồng thời phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2016.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016:

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016, Công ty đã thực hiện và đạt được kết quả sản xuất kinh doanh thông qua các chỉ tiêu cơ bản sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ (%)	
					So với KH năm 2016	So với TH năm 2015
B	C	1	2	3	4=2/1	5=3/3
Kết quả SXKD						
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đ	751.563	820.406	757.148	109%	108%
Giá vốn hàng bán	Tr.đ	600.932	615.023	573.346	102%	107%
Lợi nhuận gộp	Tr.đ	150.631	205.383	183.802	136%	112%
Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đ	202	389	189	193%	206%
Chi phí tài chính	Tr.đ	9.754	5.623	13.189	58%	43%
Chi phí bán hàng	Tr.đ	25.809	35.014	22.686	136%	154%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr.đ	56.838	59.507	47.739	105%	125%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	Tr.đ	58.432	105.628	100.377	181%	105%
Thu nhập khác	Tr.đ	19.254	31.583	20.392	164%	155%
Chi phí khác	Tr.đ	1.686	6.666	17.737	395%	38%
Lợi nhuận khác	Tr.đ	17.568	24.917	2.655	142%	938%
Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	76.000	130.545	103.032	172%	127%
CP thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr.đ	15.400	26.868	23.269	174%	115%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr.đ	60.600	103.677	79.763	171%	130%
CÁC CHỈ TIÊU KHÁC		0	0	0		
Sản lượng sản xuất	Tr.lít	153,2	166,3	147,7	109%	113%
Sản lượng tiêu thụ	Tr.lít	153,2	166,5	148,3	109%	112%
Khấu hao tài sản cố định	Tr.đ	91.598	91.074	88.789	99%	103%
Chia cổ tức	%	15	25	18	167%	139%

❖ Doanh thu và lợi nhuận:

- Tổng doanh thu và thu nhập các loại đạt 851,99 tỷ đồng bằng 111% kế hoạch năm, tăng so với năm 2015 số tiền 74,45 tỷ đồng. Nguyên nhân chính mặc dù do sự tăng trưởng

của sản lượng tiêu thụ (đặc biệt bia tự doanh tăng mạnh), việc điều chỉnh giá bán sản phẩm và việc thay đổi cơ cấu sản phẩm thực tế giữa Bia SG 450 và SG lager 355 cũng làm doanh thu tăng.

- Lợi nhuận trước thuế: Công ty đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu về lợi nhuận trước thuế: đạt 130,545 tỷ đồng bằng 172% kế hoạch 2016, tăng 27% so với năm 2015.

Trong đó:

+ Chi nhánh Đắk Lắk: Lãi trước thuế 53,496 tỷ đồng đạt 184% so với kế hoạch năm 2016, so với năm 2015 tăng 10,928 tỷ đồng;

+ Chi nhánh Quy Nhơn: Lãi trước thuế 55,261 tỷ đồng đạt 163% so với kế hoạch năm 2016, so với năm 2015 tăng 15,009 tỷ đồng;

+ Chi nhánh Phú Yên: Lãi trước thuế 21,787 tỷ đồng đạt 168% kế hoạch năm 2016, so với năm 2015 tăng 1,576 tỷ đồng.

❖ Về sản lượng tiêu thụ năm 2016:

- Chỉ tiêu Sản lượng tiêu thụ trong năm đạt 166,5 triệu lít (trong đó bia các loại đạt 154,6 triệu lít, nước các loại 11,9 triệu lít) đạt 109 % so với kế hoạch, trong đó:

+ Đắk Lắk : 75,95 triệu lít đạt 109 % Kế hoạch.

+ Quy Nhơn : 56,81 triệu lít đạt 111 % Kế hoạch.

+ Phú Yên : 33,74 triệu lít đạt 105 % Kế hoạch.

- Về cơ cấu sản phẩm: Bia Sài Gòn thực hiện 110,2 triệu lít, đạt 101 % kế hoạch. Chi tiết từng Nhà máy như sau:

+ Đắk Lắk : 64,1 triệu lít đạt 104 % Kế hoạch.

+ Quy Nhơn : 30,6 triệu lít đạt 111 % Kế hoạch.

+ Phú Yên : 15,5 triệu lít đạt 91 % Kế hoạch.

* **Nhận xét:** Trong năm 2016 hoạt động SXKD của Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, trong đó đã hoàn thành tốt kế hoạch lợi nhuận năm 2016; Sản lượng tiêu thụ tăng cao hơn so với kế hoạch đề ra, Công ty đã tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, sử dụng dòng tiền hợp lý làm chi phí tài chính giảm đáng kể, góp phần làm lợi nhuận tăng so với kế hoạch đề ra.

2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu về công nợ, tài sản và nguồn vốn Công ty:

• **Tình hình công nợ:**

+ Tình hình thực hiện vay vốn lưu động năm 2016:

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Nội dung	Số dư cuối kỳ (31/12/2016)	(+) Vay	(-) Trả	Số dư đầu kỳ (01/01/2016)
1	Đắk Lắk	34.739.142.000	270.044.127.787	245.340.985.787	10.036.000.000
2	Quy Nhơn	16.702.317.682	318.206.338.614	331.484.048.897	29.980.027.965
3	Phú Yên				
	Cộng=	51.441.459.682	588.250.466.401	576.825.034.684	40.016.027.965

+ Tình hình thực hiện vay vốn đầu tư năm 2016:

STT	Nội dung	Số dư cuối kỳ (31/12/2016)	(+) Vay	(-) Trả	Số dư đầu kỳ (01/01/2016)
1	Đắc Lắc	0		92.482.880.200	92.482.880.200
2	Quy Nhơn	0		3.528.800.000	3.528.800.000
3	Phú Yên				0
	Cộng=	0	0	96.011.680.200	96.011.680.200

- **Tình hình tài sản và nguồn vốn:** Kết quả thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được soát xét, phản ánh qua các chỉ tiêu tài chính tổng hợp về tài sản và nguồn vốn như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ CUỐI KỲ (31/12/2016)	SỐ ĐẦU KỲ (01/01/2016)
1.	Tổng tài sản	Đồng	638,348,183,565	705,600,256,600
1.1	Tài sản ngắn hạn	"	189,044,754,567	179,887,729,716
	Trong đó: - Tiền và tương đương tiền	"	2,654,806,247	14,424,044,616
	- Tài sản ngắn hạn khác	"	6,504,758,215	779,092,787
	- Phải thu ngắn hạn	"	67,908,411,476	50,659,614,139
	- Tôn kho	"	111,976,778,629	114,024,978,174
1.2	Tài sản dài hạn	"	449,303,428,998	525,712,526,884
	Trong đó: - Tài sản cố định	"	393,035,398,701	471,348,360,596
	- Bất động sản đầu tư	"		3,642,337,435
	- Đầu tư tài chính dài hạn	"	975,860,000	975,860,000
	- Tài sản dài hạn khác	"	55,292,170,297	49,745,968,853
2.	Tổng nguồn vốn	Đồng	646,647,520,679	705,600,256,600
2.1	Nợ phải trả	"	201,085,901,334	297,059,360,258
	Trong đó: - Nợ ngắn hạn	"	180,602,754,951	236,359,584,592
	- Nợ dài hạn	"	20,483,146,383	60,699,775,666
2.1	Vốn chủ sở hữu	"	445,561,619,345	408,540,896,342
	Trong đó: - Vốn điều lệ	"	298,466,480,000	298,466,480,000
	- Quỹ đầu tư phát triển	"	40,726,992,884	29,560,288,439
	- Vốn khác thuộc vốn CSH	"	12,234,693	12,234,693
	- Lợi nhuận chưa PP	"	106,355,911,768	80,501,893,210
3.	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	29.61%	25.49%
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	70.39%	74.51%
4.	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	31.10%	42.10%
	- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	68.90%	57.90%
5.	Hệ số thanh toán	Lần		
	- Hệ số thanh toán tổng quát (Tổng TS/Nợ phải trả)	"	3.17	2.38
	- Hệ số thanh toán hiện thời (TSNH/Nợ ngắn hạn)	"	1.05	0.76
	- Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-HTK/Nợ ngắn hạn)	"	0.43	0.28
	- Hệ số thanh toán tức thời (tiền và tương đương tiền/Nợ ngắn hạn)	"	0.01	0.06

- Tình hình tài chính của Công ty luôn được duy trì ổn định, các khoản nợ kéo dài được xử lý hoặc trích lập dự phòng đầy đủ đồng thời cân đối tài chính cơ bản đảm bảo.

3. Về thực hiện chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016:

3.1 . Kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt là:

- Thù lao Hội đồng quản trị: 456.000.000 đồng.
- Thù lao Ban kiểm soát: 204.000.000 đồng.

3.2 . Kết quả thực hiện như sau:

- Thù lao Hội đồng quản trị: 456.000.000 đồng.
- Thù lao Ban kiểm soát: 204.000.000 đồng.

Công ty đã thực hiện đúng theo mức phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

4. Về Dự án đầu tư: Hạng mục dây chuyền chiết lon, chuyển đổi cơ cấu sản phẩm, thuộc dự án đầu tư mở rộng nâng công suất thiết kế Nhà máy Bia Sài Gòn-Miền Trung của Công ty:

- Tổng Công ty CP Bia-Rượu-Nước giải khát Sài Gòn ("Sabeco") phát hành Thông báo số: 323/2016/TB-HĐQT ngày 07/9/2016 "về việc Chủ trương đầu tư dây chuyền chiết bia lon, chuyển đổi cơ cấu sản phẩm tại Nhà máy Bia Sài Gòn-Đắk Lắk", theo đó Sabeco thống nhất thông qua chủ trương đầu tư Dự án;

- Ngày 30/9/2016 HĐQT Công ty ban hành Quyết định số: 09/2016/QĐ-HĐQT "về việc: Phê duyệt Dự án đầu tư: Hạng mục đầu tư dây chuyền chiết lon, chuyển đổi cơ cấu sản phẩm thuộc dự án: Đầu tư mở rộng nâng công suất thiết kế Nhà máy Bia Sài Gòn-Đắk Lắk lên 70 triệu lít/năm.", một số nội dung của Quyết định như sau:

+ Tên dự án: Hạng mục đầu tư dây chuyền chiết lon, chuyển đổi cơ cấu sản phẩm thuộc dự án: Đầu tư mở rộng nâng công suất thiết kế Nhà máy Bia Sài Gòn-Đắk Lắk lên 70 triệu ^llit/năm;

+ Nhóm dự án: Nhóm B;

+ Loại, cấp công trình: Loại công trình công nghiệp; cấp 4

+ Người quyết định đầu tư: HĐQT Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung;

+ Chủ đầu tư: Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung;

+ Giá trị tổng mức đầu tư (không bao gồm VAT): 103.190.000.000 VND;

+ Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có và vốn vay;

+ Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý;

(Trong đó: Giá trị ngoại tệ là 3.475.000 EUR để nhập dây chuyền chiết bia lon.)

+ Thời gian thực hiện Dự án: Phần đầu chiết mé bia đầu tiên trước 15/5/2017;

+ Công suất thiết kế dây chuyền chiết bia lon: 33.000 ^{lon}lon/giờ.

- Ngày 30/9/2016 HĐQT Công ty ban hành Quyết định số: 10/2016/QĐ-HĐQT "Về việc: *Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư: Hạng mục đầu tư xây chuyển chiết lon, chuyển đổi cơ cấu sản phẩm thuộc dự án: Đầu tư mở rộng nâng công suất thiết kế Nhà máy Bia Sài Gòn-Đắk Lắk lên 70 triệu ^l/năm."*

Theo ý kiến của Ban kiểm soát thì Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã thực hiện đúng quy trình về thủ tục đầu tư dự án. Tiến độ thực hiện dự án đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

III. Ý kiến đánh giá về hoạt động quản trị điều hành của Công ty năm 2016:

1. Trong năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành 03 phiên họp định kỳ và tổ chức 07 lần lấy ý kiến Hội đồng quản trị, ban hành 10 Nghị quyết và 28 Quyết định. Các phiên họp và Nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị thể hiện sự định hướng phát triển và phù hợp với tình hình thực tế quản lý và điều hành của Công ty.
2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều tập trung vào việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016 và được ban hành kịp thời.
3. Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong năm 2016, trong đó nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả đã đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp hành động cụ thể trong năm 2017.
4. Ban điều hành đã bám sát nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, chú trọng công tác quản trị sản xuất, siết chặt định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, tiết kiệm chi phí trong các nhà máy sản xuất. Chất lượng Bia sản xuất ra ổn định, giữ được uy tín sản phẩm đối với người tiêu dùng.
5. Hoạt động của Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung lành mạnh, tình hình tài chính, công tác kế toán minh bạch. Công tác quản lý và sử dụng vốn tốt, linh hoạt giữa các Chi nhánh mang lại hiệu quả tốt trong việc vay và trả nợ, quản lý dòng tiền của Công ty.

IV. Một số kiến nghị:

Ban kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty một số nội dung sau:

1. Do đặc thù của Công ty (hợp nhất 03 nhà máy Quy Nhơn, Tuy Hòa và Đắk Lắk), sản xuất kinh doanh nhiều mặt hàng tự doanh (Bia hơi, Bia Quy Nhơn, Bia Lowen, nước đóng chai, gia công nước ngọt Pepsico,...) và công nghệ đang áp dụng tại Công ty cũ so với các nhà máy trong cùng hệ thống nên định biên lao động so với các nhà máy trong hệ thống còn cao. Tuy nhiên, Công ty nên tiếp tục củng cố mô hình tổ chức hiện nay, tinh giảm biên chế theo hướng tinh gọn và chuyên nghiệp;
2. Ban điều hành Công ty cần tiếp tục rà soát và quản lý tốt định mức kinh tế kỹ thuật để góp phần hạ giá thành sản phẩm, giám sát chặt chẽ các khoản chi phí, các định mức tiêu hao nhiên liệu, vật tư, phụ tùng sửa chữa, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

3. Đối với khoản tiền phạt nộp chậm thuế số tiền 13.462.578.449 đồng tại Quy Nhơn và Đắc Lắc do Công ty đã trích lập dự phòng từ năm 2015 nên không ảnh hưởng đến nghĩa vụ của Công ty và quyền lợi của Cổ đông. Tuy nhiên, Ban điều hành tiếp tục đôn đốc các cơ quan chức năng giải quyết dứt điểm vấn đề trên;
4. Thực hiện nghiêm túc quy trình mua sắm hàng hóa, nguyên, nhiên vật liệu theo quy chế Công ty đã xây dựng; Văn phòng Công ty và các Chi nhánh cần có sự phối hợp linh hoạt trao đổi thông tin trong việc chọn đối tác cung cấp hàng hóa, vật tư để có được giá cả cạnh tranh hạ giá thành sản phẩm vừa theo dõi kiểm tra, đánh giá được chất lượng đầu vào ổn định và tốt hơn;
5. Phòng Tài chính-Kế toán Công ty cần tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra tài chính đối với các đơn vị trực thuộc, kiểm soát việc hạch toán kế toán, hoàn thiện quy trình hạch toán, lập chứng từ và lưu trữ theo quy định, đảm bảo các hoạt động kinh doanh của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ.

V. Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017:

Năm 2017, Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị, nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, tham gia đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong việc thực hiện các kế hoạch, mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt;
2. Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban và cán bộ quản lý của Công ty trong việc thực hiện các quy định pháp luật, các quy định nội bộ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty;
3. Soát xét, thẩm tra Báo cáo tài chính quý, giữa niên độ và cả năm của Công ty;
4. Thực hiện việc kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất theo đề nghị của Cổ đông hoặc Hội đồng quản trị trong quá trình hoạt động, nhằm phòng ngừa rủi ro, đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
5. Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty trong công tác giám sát điều hành sản xuất kinh doanh và hoạt động giám sát của Ban kiểm soát.

Xin chân thành cảm ơn, kính chúc quý Cổ đông và quý vị Đại biểu sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Văn Dũng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO

Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 như sau:

DVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016		660.000.000	660.000.000	
1	- Hội đồng quản trị	456.000.000	456.000.000	
2	- Ban kiểm soát	204.000.000	204.000.000	

Kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cty CP Bia SG-MT;
- Lưu VP HĐQT.



Bùi Ngọc Hạnh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2017

TỜ TRÌNH

Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2017

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung;
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 01/2017/NQ-HDQT ngày 07/01/2017;

Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Trung hiện nay là Công ty đại chúng có quy mô lớn, là đơn vị sản xuất nhiều mặt hàng phục vụ dân sinh tạo ra được khối lượng công việc ngày càng nhiều cho công nhân lao động với thu nhập tốt, ổn định đóng góp đáng kể cho kinh tế xã hội, cho lợi ích của cổ đông.

Thù lao chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát 9 năm vẫn áp dụng theo mức Đại hội cổ đông thường niên năm 2008 đã phê duyệt. Nếu tiếp tục chi trả như vậy sẽ không còn phù hợp, tương xứng với trách nhiệm và công sức quản lý đơn vị quy mô đã lớn với mức độ phức tạp ngày càng cao.

Theo đề nghị của Tổng giám đốc Công ty, Hội đồng quản trị đã thông qua và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 bằng 1,5 lần mức thù lao đã được phê duyệt từ năm 2008 như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017
 - Hội đồng quản trị: 684.000.000đ
 - Ban kiểm soát : 360.000.000đ (bao gồm Trưởng ban chuyên trách)
2. Thời gian áp dụng từ ngày 01/01/2017.
3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối cho từng thành viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để Công ty làm cơ sở thực hiện.

***Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cty CP Bia SG-MT;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Ngọc Hạnh

TP. BMT, ngày 20 tháng 03 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm tài chính 2017

*** Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Quyết định số 89/2007/QĐ-BTC ngày 24/10/2007 của Bộ Tài Chính về việc ban hành Quy chế lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

Sau khi xem xét năng lực của các Công ty kiểm toán độc lập, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách 3 Công ty Kiểm toán sau đây:

1. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

- Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà 167, Bùi Thị Xuân, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.
- Điện thoại: (84.4) 62782904 ; Fax: (84.4) 62782905

2. Công ty Pricewaterhouse Coopers Việt Nam TNHH

- Địa chỉ: Phòng 405, Tầng 4, Tháp Sài Gòn, 29 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (84.8) 38230796/38236220 ; Fax: (84.8) 38251947/38290911

3. Công ty TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

- Địa chỉ: Tầng 11, Tòa nhà Sông Đà, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội.
- Điện thoại: (84.4) 62 670 491 ; Fax: (84.4) 62 670 494

Cả 3 Công ty Kiểm toán trên đây đều có đủ năng lực và điều kiện phù hợp theo Quyết định số 89/2007/QĐ-BTC ngày 24/10/2007 của Bộ Tài chính.

- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (trước đây là Công ty TNHH Kiểm toán An Phú) đã thực hiện kiểm toán tại Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung 4 năm (2011-2013-2015-2016).

- Công ty Pricewaterhouse Coopers Việt Nam TNHH đã thực hiện kiểm toán tại Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung năm 2014.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 tổ chức kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung.

*** Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cty CP Bia SG-MT;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Ngọc Hạnh

TP Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2017;
- Căn cứ Nghị Quyết của HĐQT Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Trung số 05/2017/NQ-HĐQT ngày 17/3/2017;

Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung có mô hoạt động ngày càng lớn, cần thiết phải tổ chức thêm một số ngành nghề, dịch vụ để phục vụ cho nhiệm vụ chính, gia tăng hiệu quả và lợi ích của Công ty.

Để cho doanh nghiệp thêm chủ động và đảm bảo các qui định của Nhà nước về thủ tục đăng ký kinh doanh.

Căn cứ thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông theo điều lệ Công ty, HĐQT Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Trung kính đề nghị Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Bia Sài Gòn-Miền Trung :

1. Thống nhất cho Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Trung được bổ sung ngành nghề kinh doanh vận tải hàng hóa bao gồm cả thuê và cho thuê.

2. Thống nhất cho Công ty được sản xuất, kinh doanh những ngành, nghề mà luật không cấm; được tự chủ kinh doanh và lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh; được chủ động lựa chọn ngành, nghề, địa bàn, hình thức kinh doanh; được chủ động điều chỉnh quy mô và ngành, nghề kinh doanh và ủy quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt cụ thể từng nội dung liên quan ghi tại mục 2. này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Trung thông qua đề Công ty làm cơ sở thực hiện.

***Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cty CP Bia SG-MT
- Lưu VP. HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Bùi Ngọc Hạnh